

Số: 4158/QĐ-YDHP

Hải Phòng, ngày 29 tháng 12 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH

V/v công nhận hoàn thành và cấp chứng chỉ đào tạo chuyên khoa cơ bản
“Chuyên khoa Y học gia đình cơ bản” khoá 01A

HIỆU TRƯỞNG TRƯỜNG ĐẠI HỌC Y DƯỢC HẢI PHÒNG

Căn cứ Quyết định số 2153/2013/QĐ-TTG ngày 11/11/2013 của Thủ tướng Chính phủ về việc đổi tên Trường Đại học Y Hải Phòng thành Trường Đại học Y Dược Hải Phòng;

Căn cứ Nghị định số 96/2023/NĐ-CP ngày 30/12/2023 của Thủ tướng Chính phủ Quy định chi tiết một số điều của Luật Khám bệnh, chữa bệnh;

Căn cứ Quyết định số 846/QĐ-YDHP ngày 11/04/2025 của Hiệu trưởng Trường ĐHYD Hải Phòng về việc công nhận trúng tuyển và mở lớp cấp chứng chỉ đào tạo chuyên khoa cơ bản “Chuyên khoa Y học gia đình cơ bản” khoá 01A;

Theo đề nghị của Giám đốc Trung tâm Hợp tác và Phát triển Đào tạo.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Nay công nhận hoàn thành và cấp chứng chỉ đào tạo chuyên khoa cơ bản “Chuyên khoa Y học gia đình cơ bản” khoá 01A”, cụ thể như sau:

- Thời gian đào tạo: 9 tháng (Từ ngày 12/04/2025 đến 28/12/2025);
- Số lượng học viên: 26 học viên (có danh sách đính kèm).

Điều 2. Mỗi học viên trong danh sách được cấp 01 chứng chỉ đào tạo chuyên khoa cơ bản.

Điều 3. Quyết định có hiệu lực kể từ ngày ký.

Điều 4. Giám đốc Trung tâm Hợp tác và Phát triển Đào tạo, các đơn vị và cá nhân có liên quan, học viên tại điều 1 chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như điều 4;
- Hiệu trưởng (để báo cáo);
- Lưu: VT, HT&PTĐT.



KT. HIỆU TRƯỞNG



PHÓ HIỆU TRƯỞNG
PGS.TS *Phạm Văn Mạnh*



CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

**DANH SÁCH CÔNG NHẬN HOÀN THÀNH VÀ CẤP CHỨNG CHỈ ĐÀO TẠO
CHUYÊN KHOA CƠ BẢN “CHUYÊN KHOA Y HỌC GIA ĐÌNH CƠ BẢN”
KHÓA 01A**

(Danh sách đính kèm Quyết định số: 4158/QĐ-YDHP, ngày 29 / 12/2025)

TT	HỌ VÀ TÊN	NGÀY SINH	SỐ HIỆU	SỐ VÀO SỔ
1.	Hoàng Thị Biên	24/04/1980	A.12687	4666.25/CC-YDHP
2.	Đường Thị Cảnh	13/09/1980	A.12688	4667.25/CC-YDHP
3.	Lê Thị Diệu	13/10/1990	A.12689	4668.25/CC-YDHP
4.	Trương Thị Dĩnh	21/07/1978	A.12690	4669.25/CC-YDHP
5.	Lương Thị Thuỳ Dung	22/03/19 86	A.12691	4670.25/CC-YDHP
6.	Đàm Ngọc Duy	19/04/1974	A.12692	4671.25/CC-YDHP
7.	Trần Thu Hà	11/11/1978	A.12693	4672.25/CC-YDHP
8.	Trương Thị Thu Hiền	28/09/1984	A.12694	4673.25/CC-YDHP
9.	Lý Thái Hoà	15/09/1984	A.12695	4674.25/CC-YDHP
10.	Tào Thị Huệ	14/04/1979	A.12696	4675.25/CC-YDHP
11.	Hà Văn Hùng	08/09/1985	A.12697	4676.25/CC-YDHP
12.	Nông Thị Hương	05/12/1982	A.12699	4677.25/CC-YDHP
13.	Nông Thị Mai Hương	20/07/1988	A.12698	4678.25/CC-YDHP
14.	Nông Thị Mến	15/02/1988	A.12700	4679.25/CC-YDHP
15.	Lương Thế Minh	29/02/1980	A.12701	4680.25/CC-YDHP
16.	Đàm Quỳnh Nga	20/10/1982	A.12702	4681.25/CC-YDHP

TT	HỌ VÀ TÊN	NGÀY SINH	SỐ HIỆU	SỐ VÀO SỔ
17.	Nông Thị Nga	17/03/1975	A.12703	4682.25/CC-YDHP
18.	Nông Thị Thanh Nhã	01/10/1982	A.12704	4683.25/CC-YDHP
19.	Triệu Thúy Oanh	09/10/1984	A.12705	4684.25/CC-YDHP
20.	Lương Văn Quân	10/11/1978	A.12706	4685.25/CC-YDHP
21.	Đình Thị Hoài Thanh	27/01/1985	A.12707	4686.25/CC-YDHP
22.	Mã Thị Thêm	19/05/1979	A.12708	4687.25/CC-YDHP
23.	Nông Thị Thu	08/10/1987	A.12709	4688.25/CC-YDHP
24.	Hoàng Bích Thúy	29/01/1982	A.12710	4689.25/CC-YDHP
25.	Trần Thị Hà Thúy	03/12/1974	A.12711	4690.25/CC-YDHP
26.	Hoàng Thị Tuyết	14/08/1990	A.12712	4691.25/CC-YDHP

Danh sách có 26 học viên ./.

